

THÔNG BÁO

Tuyển dụng viên chức huyện Hoài Nhơn năm 2019

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 06/2009/QĐ-UBND ngày 17/03/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định Ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tỉnh Bình Định;

Căn cứ Công văn số 320/SNV-CCVC ngày 18/3/2019 về việc thỏa thuận nhu cầu tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Hoài Nhơn và Công văn số 934/SNV-CCVC ngày 09/7/2019 về việc thỏa thuận điều chỉnh, bổ sung nhu cầu tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Hoài Nhơn của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Bình Định;

Căn cứ Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Hoài Nhơn về tuyển dụng viên chức huyện Hoài Nhơn năm 2019;

Ủy ban nhân dân huyện Hoài Nhơn thông báo về việc tuyển dụng viên chức năm 2019 như sau:

I. Điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển:

1.1. Đối với các thí sinh thuộc đối tượng thi tuyển.

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- 1.1.1. Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- 1.1.2. Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- 1.1.3. Có phiếu đăng ký dự tuyển;
- 1.1.4. Có lý lịch rõ ràng;
- 1.1.5. Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;
- 1.1.6. Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- 1.1.7. Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm.

1.2. Đối với thí sinh thuộc đối tượng Tuyển dụng viên chức không qua thi tuyển theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 29/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 2 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức; nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập (Sau đây gọi tắt là xét tuyển đặc cách theo Điều 14 Nghị định số 29/2010/NĐ-CP).

Ngoài những điều kiện quy định tại điểm 1.1 khoản 1 mục này, thí sinh nộp Phiếu đăng ký dự tuyển đặc cách theo Điều 14 Nghị định số 29/2010/NĐ-CP cần phải đảm bảo các điều kiện được quy định tại Điều 14 Nghị định số 29/2010/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung tại khoản 7 Điều 2 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ, cụ thể:

1.2.1. Các trường hợp có ít nhất 05 năm công tác ở vị trí việc làm yêu cầu trình độ đào tạo đại học trở lên phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng và có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc (không kể thời gian tập sự, thử việc, nếu có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn), gồm:

- Người ký hợp đồng lao động theo đúng quy định của pháp luật làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên, chi đầu tư và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên hoặc đơn vị sự nghiệp ngoài công lập;

- Cán bộ, công chức cấp xã;

- Người đang làm việc tại doanh nghiệp là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ.

1.2.2. Người có tài năng, năng khiếu đặc biệt phù hợp với vị trí việc làm trong các ngành, lĩnh vực: Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, các ngành nghề truyền thống.

1.2.3. Trường hợp đã là cán bộ, công chức, viên chức, sau đó được cấp có thẩm quyền đồng ý chuyển đến làm việc tại lực lượng vũ trang, cơ yếu, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ.

Các đối tượng quy định tại điểm 1.2.1, 1.2.2, 1.2.3 mục này sau khi tốt nghiệp đã có thời gian tham gia công tác trước khi dự tuyển thì trong thời gian công tác không vi phạm pháp luật đến mức bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, được đánh giá là hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

1.3. Đối với thí sinh thuộc đối tượng xét tuyển quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là xét tuyển đặc cách theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP).

Ngoài những điều kiện quy định tại điểm 1.1 khoản 1 mục này, thí sinh nộp Phiếu đăng ký dự tuyển đặc cách theo quy định của Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ phải tốt nghiệp đại học loại xuất sắc tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước hoặc nước ngoài được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật có kết quả học tập và rèn luyện xuất sắc các năm học của bậc đại học, trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật thanh niên tính đến thời điểm nộp Phiếu đăng ký dự tuyển và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau đây:

1.3.1. Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông;

1.3.2. Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học;

1.3.3. Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Ô-lim-pích thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

2) Những trường hợp sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

3. Tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí việc làm

Người đủ điều kiện đăng ký dự tuyển phải đảm bảo các yêu cầu chung về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí đăng ký tuyển dụng. Cụ thể như sau:

3.1. Giáo viên Mầm non (Giáo viên Mầm non hạng IV, mã số: V.07.02.06):

- Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên;

- Trình độ ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Trình độ tin học: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

3.2. Giáo viên Tiểu học (Giáo viên Tiểu học hạng IV, mã số: V.07.03.09)

- Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm tiểu học hoặc trung cấp sư phạm các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên;

- Trình độ ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; đối với giáo viên dạy ngoại ngữ thì trình độ ngoại ngữ thứ hai phải có bậc 1 trở lên.

- Trình độ tin học: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

3.3. Giáo viên Trung học cơ sở (Giáo viên Trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.12)

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên hoặc cao đẳng các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở.

- Trình độ ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. Đối với giáo viên dạy ngoại ngữ thì trình độ ngoại ngữ thứ hai phải có bậc 1 trở lên.

- Trình độ tin học: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

3.4. Quản lý thư viện (Thư viện viên hạng IV, mã số V.10.02.07)

- Tốt nghiệp trung cấp trở lên về chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác có liên quan. Nếu tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp;

- Trình độ ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Trình độ tin học: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

3.5. Viên chức làm công tác thiết bị, thí nghiệm bậc trung học cơ sở (Nhân viên thiết bị, thí nghiệm, mã số: V.07.07.20):

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học.

- Trình độ ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Trình độ tin học: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng

3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

3.6. Giáo viên tổng phụ trách đội:

Đối với các trường trung học cơ sở

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm công tác đội trở lên hoặc cao đẳng sư phạm chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên và phải có chứng chỉ nghiệp vụ công tác đội.

- Trình độ ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Trình độ tin học: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

Đối với các trường tiểu học

- Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm công tác đội trở lên hoặc trung cấp sư phạm chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên và phải có chứng chỉ nghiệp vụ công tác đội.

- Trình độ ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Trình độ tin học: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

3.7. Nhân viên văn thư – lưu trữ (Lưu trữ viên hạng III, mã số V.01.02.02)

- Tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành văn thư, lưu trữ trở lên; nếu tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ chuyên ngành lưu trữ.

- Trình độ ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Trình độ tin học: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

3.8. Nghiệp vụ Văn hoá, văn nghệ (Hướng dẫn viên văn hoá hạng IV, mã số V.10.07.24)

- Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên phù hợp với chuyên ngành văn hóa.

- Trình độ ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Trình độ tin học: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

3.9. Biên đạo, dàn dựng chương trình biểu diễn (Đạo diễn nghệ thuật hạng III, mã số V.10.03.10)

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành Biên kịch sân khấu hoặc Đạo diễn sân khấu hoặc Biên đạo múa.

- Trình độ ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc tương đương ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Trình độ tin học: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

3.9. Phóng viên hạng III (mã số V.11.02.06)

- Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành báo chí trở lên. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học khác chuyên ngành báo chí thì phải qua lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ báo chí từ 08 tuần trở lên;

- Trình độ ngoại ngữ: Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Trình độ tin học: Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

3.10. Quản lý, bảo vệ rừng (Bảo vệ viên bảo vệ thực vật hạng III - Mã số: V.03.01.02)

- Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành bảo vệ thực vật hoặc các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm;

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

3.11. Quản lý trật tự đô thị (Kỹ sư hạng III, mã số V.05.02.07)

- Có trình độ đại học trở lên chuyên ngành kỹ thuật, công nghệ;
- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;
- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

3.12. Nhân viên kế toán (Kế toán viên, mã số: 06.031)

- Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành tài chính kế toán trở lên;
- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;
- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

3.14. Nhân viên Tiếp nhận và trả kết quả (Chuyên viên, mã số: 01.003)

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác;
- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;
- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

3.15. Nghiệp vụ thể dục - thể thao (Huấn luyện viên hạng III, mã số: V.10.01.03)

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành thể dục thể thao;
- Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;
- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

Do yêu cầu của cơ cấu ngạch viên chức, vị trí việc làm nên tại một số đơn vị yêu cầu về trình độ chuyên môn cao hơn so với điều kiện về trình độ chuyên môn nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp tuyển dụng, một số vị trí việc làm chỉ tuyển dụng các thí sinh được đào tạo đúng chuyên ngành cần tuyển (không tuyển

dụng đối với các thí sinh có bằng tốt nghiệp các chuyên ngành khác và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ).

*** Lưu ý:**

- Giáo viên tin học không yêu cầu phải có chứng chỉ tin học; giáo viên ngoại ngữ yêu cầu phải có chứng chỉ ngoại ngữ khác như giáo viên bộ môn của từng cấp học.

- Việc quy đổi giá trị tương đương của chứng chỉ ngoại ngữ và chứng chỉ tin học thực hiện theo Công văn số 4060/UBND-NC ngày 16/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

Người tham gia dự tuyển có đơn cam kết bổ sung chứng chỉ ngoại ngữ và tin học theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp trong thời gian tập sự nếu trúng tuyển.

II. Số lượng tuyển dụng theo từng vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp

Thông báo cụ thể tại bảng nhu cầu tuyển dụng viên chức huyện Hoài Nhơn năm 2019 (Kèm theo thông báo này).

III. Thời gian và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

1. Thời gian tiếp nhận

Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển từ ngày 22/7/2019 đến hết ngày 22/8/2019.

2. Địa điểm tiếp nhận

Phòng Nội vụ huyện Hoài Nhơn, số 04 đường 28/3 thị trấn Bồng Sơn, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu quy định kèm theo 02 (hai) bì thư có dán tem, ghi rõ họ tên và địa chỉ của người dự tuyển, 02 (hai) ảnh 4x6 (mặt sau ghi rõ các thông tin của người dự tuyển về họ tên, ngày tháng năm sinh, nơi sinh, vị trí và cơ quan, đơn vị đăng ký dự tuyển) tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính (bằng hình thức thư bảo đảm hoặc chuyển phát nhanh EMS).

- Người đăng ký dự tuyển viên chức gửi phiếu đăng ký dự tuyển theo đường bưu chính thì thời điểm người đăng ký dự tuyển viên chức nộp phiếu đăng ký dự tuyển được xác định là thời điểm theo dấu bưu chính.

- Đối với thí sinh đăng ký dự tuyển dụng viên chức không qua thi tuyển theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 29/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 2 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ hoặc quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ, ngoài Phiếu đăng ký dự tuyển nêu trên cần nộp thêm Đơn đăng ký dự tuyển dụng đặc cách (Có mẫu đơn kèm theo Thông báo này).

3. Số điện thoại của bộ phận tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển:
02563.561.760.

IV. Hình thức và nội dung tuyển dụng; thời gian và địa điểm tuyển dụng:

Hình thức và nội dung tuyển dụng; thời gian và địa điểm tuyển dụng thực hiện theo Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 17/7/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Hoài Nhơn về tuyển dụng viên chức huyện Hoài Nhơn năm 2019 (đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Ủy ban nhân dân huyện Hoài Nhơn: www.hoainhon.binhdinhh.gov.vn)

Trên đây là thông báo về kỳ tuyển dụng viên chức huyện Hoài Nhơn năm 2019, nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan liên hệ Phòng Nội vụ huyện: số 04 đường 28/3, thị trấn Bồng Sơn, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định, số điện thoại: 02563.561.760 để được giải đáp./.

Nơi Nhận:

- CT, các PCT;
- Công TTĐT UBND huyện;
- Đài truyền thanh huyện;
- Các đơn vị có nhu cầu tuyển dụng;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT *BT*

CHỦ TỊCH



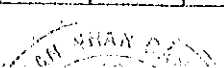
Cao Thanh Thương

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI NHƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC HUYỆN HOÀI NHƠN NĂM 2019
(Kèm theo Thông báo số 1000/TB-UBND ngày 14/2/2019 của UBND huyện Hoài Nhơn)

TT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng				Chuyên ngành đào tạo	Trình độ Ngoại ngữ (tối thiểu)	Trình độ Tin học (tối thiểu)	Ghi chú
		Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng cần tuyển	Trình độ chuyên môn (tối thiểu)				
		(1)	(2)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
	TỔNG CỘNG			212					
A. VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO									
1. Bạc trung học cơ sở									
				51					
1	Trường THCS Hoài Đức	Giáo viên Toán học	V.07.04.12	2	Cao đẳng trở lên	Sự phạm Toán học hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sự phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên tiếng Anh	V.07.04.12	1	Cao đẳng trở lên	Sự phạm tiếng Anh hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sự phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Ngoại ngữ 2: Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên Giáo dục công dân	V.07.04.12	1	Cao đẳng trở lên	Sự phạm Giáo dục công dân hoặc Giáo dục chính trị	Bậc 1	Cơ bản	
2	Trường THCS Hoài Mỹ	Giáo viên Vật lý	V.07.04.12	1	Cao đẳng trở lên	Sự phạm Vật lý hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sự phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Bậc 1	Cơ bản	



(Handwritten signature)

		Nhu cầu tuyển dụng							
TT	Đơn vị tuyển dụng	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng cần tuyển	Trình độ chuyên môn (tối thiểu)	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ Ngoại ngữ (tối thiểu)	Trình độ Tin học (tối thiểu)	Ghi chú
	(1)	(3)	(2)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
3	Trường THCS Hoài Hải	Giáo viên Lịch sử	V.07.04.12	1	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Lịch sử hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên Hóa học	V.07.04.12	1	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Hóa học hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên Sinh học	V.07.04.12	1	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Sinh học hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên Địa lý	V.07.04.12	1	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Địa lý hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên tiếng Anh	V.07.04.12	1	Cao đẳng trở lên	Sư phạm tiếng Anh hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Ngoại ngữ 2: Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên Lịch sử	V.07.04.12	1	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Lịch sử hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Bậc 1	Cơ bản	
4	Trường THCS Bông Sơn	Giáo viên Địa lý	V.07.04.12	1	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Địa lý hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên Tin học	V.07.04.12	1	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Tin học hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Bậc 1		
		Giáo viên Công nghệ Nông nghiệp	V.07.04.12	1	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Sinh - Kỹ thuật Nông nghiệp hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Bậc 1	Cơ bản	

TT	Đơn vị tuyển dụng	Như cầu tuyển dụng				Chuyên ngành đào tạo	Trình độ Ngoại ngữ (tối thiểu)	Trình độ Tin học (tối thiểu)	Chi chú
		Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng cần tuyển	Trình độ chuyên môn (tối thiểu)				
	(1)	(3)	(2)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
5	Trường THCS Hoài Xuân	Giáo viên Văn	V.07.04.12	1	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Ngữ văn hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Bậc 1	Cơ bản	
6	Trường THCS Hoài Tân	Giáo viên Giáo dục công dân	V.07.04.12	1	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Lịch sử hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên Lịch sử	V.07.04.12	1	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Công tác Đội hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ nghiệp vụ công tác Đội	Bậc 1	Cơ bản	
7	Trường THCS Hoài Thanh	Giáo viên Tổng phụ trách Đội	V.07.04.12	1	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Địa lý hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Bậc 1	Cơ bản	
8	Trường THCS Hoài Thanh Tây	Giáo viên Địa lý	V.07.04.12	1	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Công tác Đội hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ nghiệp vụ công tác Đội	Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên Tổng phụ trách Đội	V.07.04.12	1	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Ngữ văn hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên Văn	V.07.04.12	2	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Toán học hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Bậc 1	Cơ bản	
9	Trường THCS Hoài Hương	Giáo viên Toán học	V.07.04.12	1	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Hóa học hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên Hóa học	V.07.04.12	2	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Công tác Đội hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ nghiệp vụ công tác Đội	Bậc 1	Cơ bản	

TT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng				Chuyên ngành đào tạo	Trình độ Ngoại ngữ (tối thiểu)	Trình độ Tin học (tối thiểu)	Ghi chú
		Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng cần tuyển	Trình độ chuyên môn (tối thiểu)				
	(1)	(3)	(2)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
		Giáo viên tiếng Anh	V.07.04.12	3	Cao đẳng trở lên	Sư phạm tiếng Anh hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Ngoại ngữ 2: Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên Tin học	V.07.04.12	2	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Tin học hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Bậc 1		
		Giáo viên Tổng phụ trách Đội	V.07.04.12	1	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Công tác Đội hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đội	Bậc 1	Cơ bản	
10	Trường THCS Đào Duy Từ	Giáo viên Toán học	V.07.04.12	2	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Toán học hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên Văn	V.07.04.12	2	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Ngữ văn hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Bậc 1	Cơ bản	
11	Trường THCS Tam Quan Nam	Giáo viên tiếng Anh	V.07.04.12	2	Cao đẳng trở lên	Sư phạm tiếng Anh hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Ngoại ngữ 2: Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên Toán học	V.07.04.12	2	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Toán học hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên Sinh học	V.07.04.12	2	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Sinh học hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Bậc 1	Cơ bản	
12	Trường THCS Tam Quan Bắc	Giáo viên tiếng Anh	V.07.04.12	1	Cao đẳng trở lên	Sư phạm tiếng Anh hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Ngoại ngữ 2: Bậc 1	Cơ bản	

TT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng				Chuyên ngành đào tạo	Trình độ Ngoại ngữ (tối thiểu)	Trình độ Tin học (tối thiểu)	Ghi chú
		Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng cần tuyển	Trình độ chuyên môn (tối thiểu)				
	(1)	(3)	(2)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
		Giáo viên Lịch sử	V.07.04.12	1	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Lịch sử hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên Tin học	V.07.04.12	1	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Tin học hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Bậc 1		
		Nhân viên Thư viện	V.10.02.07	1	Trung cấp trở lên	Thư viện	Bậc 1	Cơ bản	
13	Trường THCS Hoài Châu Bắc	Giáo viên tiếng Anh	V.07.04.12	1	Cao đẳng trở lên	Sư phạm tiếng Anh hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Ngoại ngữ 2: Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên Sinh học	V.07.04.12	1	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Sinh học hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên tiếng Anh	V.07.04.12	1	Cao đẳng trở lên	Sư phạm tiếng Anh hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Ngoại ngữ 2: Bậc 1	Cơ bản	
14	Trường THCS Tam Quan	Giáo viên Tin học	V.07.04.12	1	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Tin học hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Bậc 1		
		Nhân viên Thiết bị	V.07.07.20	1	Cao đẳng trở lên	Thiết bị	Bậc 1	Cơ bản	

[Handwritten signature]

		Nhu cầu tuyển dụng							
TT	Đơn vị tuyển dụng	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng cần tuyển	Trình độ chuyên môn (tối thiểu)	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ Ngoại ngữ (tối thiểu)	Trình độ Tin học (tối thiểu)	Ghi chú
		(1)	(2)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
15	Trường THCS số 2 Bông Sơn	Giáo viên Văn	V.07.04.12	1	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Ngữ văn hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Bậc 1	Cơ bản	
II.	Trường Phổ thông có nhiều cấp học								
		Giáo viên Toán học	V.07.04.12	1	Đại học	Sư phạm Toán học hoặc chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở	Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	2	Trung cấp	Giáo dục Tiểu học	Bậc 1	Cơ bản	
1	Trường Tiểu học và THCS Hoài Phú	Giáo viên Âm nhạc	V.07.03.09	1	Trung cấp	Sư phạm Âm nhạc	Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên Tin học	V.07.03.09	1	Cao đẳng	Sư phạm Tin học	Bậc 1		
		Giáo viên tiếng Anh	V.07.03.09	1	Cao đẳng	Sư phạm tiếng Anh	Ngoại ngữ 2; Bậc 1	Cơ bản	
III.	Bậc Tiểu học								
		Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	3	Trung cấp trở lên	Giáo dục Tiểu học	Bậc 1	Cơ bản	
1	Trường TH Hoài Đức	Giáo viên tiếng Anh	V.07.03.09	2	Trung cấp trở lên	Sư phạm tiếng Anh	Ngoại ngữ 2; Bậc 1	Cơ bản	

TT	Đơn vị tuyển dụng	Như cầu tuyển dụng				Chuyên ngành đào tạo	Trình độ Ngoại ngữ (tối thiểu)	Trình độ Tin học (tối thiểu)	Ghi chú
		Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng cần tuyển	Trình độ chuyên môn (tối thiểu)				
	(1)	(3)	(2)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
		Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	1	Trung cấp trở lên				
		Giáo viên Thê dục	V.07.03.09	1	Trung cấp trở lên				
2	Trường TH số 1 Hoài Mỹ	Giáo viên Tin học	V.07.03.09	1	Trung cấp trở lên	Sư phạm Tin học	Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên tiếng Anh	V.07.03.09	1	Trung cấp trở lên	Sư phạm tiếng Anh	Ngoại ngữ 2: Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên Tin học	V.07.03.09	1	Trung cấp trở lên	Sư phạm Tin học	Bậc 1		
3	Trường TH số 2 Hoài Mỹ	Giáo viên tiếng Anh	V.07.03.09	1	Trung cấp trở lên	Sư phạm tiếng Anh	Ngoại ngữ 2: Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên Tin học	V.07.03.09	5	Trung cấp trở lên	Giáo dục Tiểu học	Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên Thê dục	V.07.03.09	1	Trung cấp trở lên	Giáo dục thể chất	Bậc 1	Cơ bản	
4	Trường TH Bông Sơn	Giáo viên tiếng Anh	V.07.03.09	2	Trung cấp trở lên	Sư phạm tiếng Anh	Ngoại ngữ 2: Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	3	Trung cấp trở lên	Giáo dục Tiểu học	Bậc 1	Cơ bản	

TT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng				Chuyên ngành đào tạo	Trình độ Ngoại ngữ (tối thiểu)	Trình độ Tin học (tối thiểu)	Ghi chú
		Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng cần tuyển	Trình độ chuyên môn (tối thiểu)				
	(1)	(3)	(2)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
		Giáo viên Tin học	V.07.03.09	1	Trung cấp trở lên	Sư phạm Tin học	Bậc 1		
6	Trường TH số 1 Hoài Tân	Giáo viên Thể dục	V.07.03.09	1	Trung cấp trở lên	Giáo dục thể chất	Bậc 1	Cơ bản	
7	Trường TH số 2 Hoài Tân	Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	3	Trung cấp trở lên	Giáo dục Tiểu học	Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên Thể dục	V.07.03.09	1	Trung cấp trở lên	Giáo dục thể chất	Bậc 1	Cơ bản	
8	Trường TH số 1 Hoài Thanh Tây	Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	2	Trung cấp trở lên	Giáo dục Tiểu học	Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	1	Trung cấp trở lên	Giáo dục Tiểu học	Bậc 1	Cơ bản	
9	Trường TH số 1 Hoài Thanh	Giáo viên Tổng phụ trách Đội	V.07.03.09	1	Trung cấp trở lên	Sư phạm Công tác Đội hoặc sư phạm chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ nghiệp vụ công tác Đội	Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	1	Trung cấp trở lên	Giáo dục Tiểu học	Bậc 1	Cơ bản	
10	Trường TH số 2 Hoài Thanh	Giáo viên tiếng Anh	V.07.03.09	1	Trung cấp trở lên	Sư phạm tiếng Anh	Ngoại ngữ 2: Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	1	Trung cấp trở lên	Giáo dục Tiểu học	Bậc 1	Cơ bản	
11	Trường TH số 1 Hoài Hương	Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	1	Trung cấp trở lên	Giáo dục Tiểu học	Bậc 1	Cơ bản	

[Handwritten signature]

TT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng				Chuyên ngành đào tạo	Trình độ Ngoại ngữ (tối thiểu)	Trình độ Tin học (tối thiểu)	Ghi chú
		Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng cần tuyển	Trình độ chuyên môn (tối thiểu)				
	(1)	(3)	(2)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
12	Trường TH số 3 Hoài Hương	Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	2	Trung cấp trở lên	Giáo dục Tiểu học	Bậc 1	Cơ bản	
13	Trường TH số 1 Tam Quan Nam	Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	1	Trung cấp trở lên	Giáo dục Tiểu học	Bậc 1	Cơ bản	
14	Trường TH số 1 Tam Quan	Giáo viên Tin học	V.07.03.09	1	Trung cấp trở lên	Sư phạm Tin học	Bậc 1		
		Giáo viên tiếng Anh	V.07.03.09	1	Trung cấp trở lên	Sư phạm tiếng Anh	Ngoại ngữ 2: Bậc 1	Cơ bản	
15	Trường TH số 2 Tam Quan	Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	1	Trung cấp trở lên	Giáo dục Tiểu học	Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên Tin học	V.07.03.09	1	Trung cấp trở lên	Sư phạm Tin học	Bậc 1		
16	Trường TH số 1 Tam Quan Bắc	Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	3	Trung cấp trở lên	Giáo dục Tiểu học	Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên tiếng Anh	V.07.03.09	1	Trung cấp trở lên	Sư phạm tiếng Anh	Ngoại ngữ 2: Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	2	Trung cấp trở lên	Giáo dục Tiểu học	Bậc 1	Cơ bản	
17	Trường TH số 2 Tam Quan Bắc	Giáo viên Thể dục	V.07.03.09	1	Trung cấp trở lên	Giáo dục thể chất	Bậc 1	Cơ bản	

TT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng				Chuyên ngành đào tạo	Trình độ Ngoại ngữ (tối thiểu)	Trình độ Tin học (tối thiểu)	Ghi chú
		Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng cần tuyển	Trình độ chuyên môn (tối thiểu)				
		(1)	(2)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
		Giáo viên tiếng Anh	V.07.03.09	1	Trung cấp trở lên	Sư phạm tiếng Anh	Ngoại ngữ 2: Bậc 1	Cơ bản	
18	Trường TH số 1 Hoài Hào	Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	3	Trung cấp trở lên	Giáo dục Tiểu học	Bậc 1	Cơ bản	
19	Trường TH số 2 Hoài Hào	Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	3	Trung cấp trở lên	Giáo dục Tiểu học	Bậc 1	Cơ bản	
20	Trường TH Hoài Châu	Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	1	Trung cấp trở lên	Giáo dục Tiểu học	Bậc 1	Cơ bản	
21	Trường TH số 1 Hoài Châu Bắc	Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	3	Trung cấp trở lên	Giáo dục Tiểu học	Bậc 1	Cơ bản	
22	Trường TH số 2 Hoài Sơn	Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	3	Trung cấp trở lên	Giáo dục Tiểu học	Bậc 1	Cơ bản	
		Giáo viên tiếng Anh	V.07.03.09	1	Trung cấp trở lên	Sư phạm tiếng Anh	Ngoại ngữ 2: Bậc 1	Cơ bản	
IV.	Bậc Mầm non, Mẫu giáo			78					
1	Trường MG Hoài Đức	Giáo viên Mầm non	V.07.02.06	6	Trung cấp trở lên	Giáo dục Mầm non	Bậc 1	Cơ bản	
2	Trường MN Bông Sơn	Giáo viên Mầm non	V.07.02.06	2	Trung cấp trở lên	Giáo dục Mầm non	Bậc 1	Cơ bản	

TT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng							Chi chú
		Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng cần tuyển	Trình độ chuyên môn (tối thiểu)	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ Ngoại ngữ (tối thiểu)	Trình độ Tin học (tối thiểu)	
	(1)	(3)	(2)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
3	Trường MN Hoài Xuân	Giáo viên Mầm non	V.07.02.06	1	Trung cấp trở lên	Giáo dục Mầm non	Bậc 1	Cơ bản	
4	Trường MN số 1 Hoài Tân	Giáo viên Mầm non	V.07.02.06	9	Trung cấp trở lên	Giáo dục Mầm non	Bậc 1	Cơ bản	
6	Trường MN Hoài Thanh Tây	Giáo viên Mầm non	V.07.02.06	3	Trung cấp trở lên	Giáo dục Mầm non	Bậc 1	Cơ bản	
7	Trường MN Hoài Thanh	Giáo viên Mầm non	V.07.02.06	3	Trung cấp trở lên	Giáo dục Mầm non	Bậc 1	Cơ bản	
8	Trường MG Hoài Mỹ	Giáo viên Mầm non	V.07.02.06	2	Trung cấp trở lên	Giáo dục Mầm non	Bậc 1	Cơ bản	
9	Trường MG Hoài Hải	Giáo viên Mầm non	V.07.02.06	4	Trung cấp trở lên	Giáo dục Mầm non	Bậc 1	Cơ bản	
10	Trường MN Tam Quan Nam	Giáo viên Mầm non	V.07.02.06	6	Trung cấp trở lên	Giáo dục Mầm non	Bậc 1	Cơ bản	
11	Trường MN Tam Quan	Giáo viên Mầm non	V.07.02.06	4	Trung cấp trở lên	Giáo dục Mầm non	Bậc 1	Cơ bản	
12	Trường MN Tam Quan Bắc	Giáo viên Mầm non	V.07.02.06	7	Trung cấp trở lên	Giáo dục Mầm non	Bậc 1	Cơ bản	
13	Trường MN Hoài Hảo	Giáo viên Mầm non	V.07.02.06	14	Trung cấp trở lên	Giáo dục Mầm non	Bậc 1	Cơ bản	

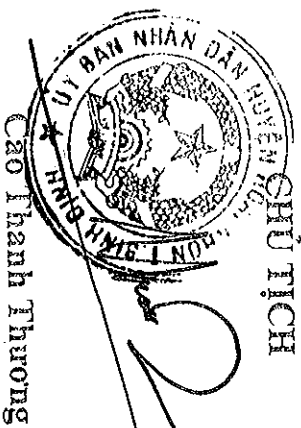
		Nhu cầu tuyển dụng							
TT	Đơn vị tuyển dụng	Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng cần tuyển	Trình độ chuyên môn (tối thiểu)	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ Ngoại ngữ (tối thiểu)	Trình độ Tin học (tối thiểu)	Ghi chú
	(1)	(3)	(2)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
14	Trường MG Hoài Phú	Giáo viên Mầm non	V.07.02.06	5	Trung cấp trở lên	Giáo dục Mầm non	Bậc 1	Cơ bản	
15	Trường MN Hoài Châu	Giáo viên Mầm non	V.07.02.06	3	Trung cấp trở lên	Giáo dục Mầm non	Bậc 1	Cơ bản	
16	Trường MN Hoài Châu Bắc	Giáo viên Mầm non	V.07.02.06	2	Trung cấp trở lên	Giáo dục Mầm non	Bậc 1	Cơ bản	
17	Trường MG Hoài Sơn	Giáo viên Mầm non	V.07.02.06	6	Trung cấp trở lên	Giáo dục Mầm non	Bậc 1	Cơ bản	
18	Trường MN Hoài Sơn	Giáo viên Mầm non	V.07.02.06	1	Trung cấp trở lên	Giáo dục Mầm non	Bậc 1	Cơ bản	
V. Sự nghiệp giáo dục nghề nghiệp				2					
	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên nghề làm vườn	V.09.02.07	1	Đại học	Nông học hoặc trồng trọt. Có chứng chỉ sư phạm dạy nghề dạy trình độ trung cấp nghề, cao đẳng nghề hoặc chứng chỉ bồi dưỡng sư phạm bậc 2 hoặc chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm giáo viên trung cấp chuyên nghiệp hoặc bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành sư phạm hoặc chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dạy trình độ trung cấp hoặc tương đương trở lên	Bậc 2	Cơ bản	
		Nhân viên văn thư - lưu trữ	V.01.02.02	1	Cao đẳng	Quản trị văn phòng - lưu trữ	Bậc 2	Cơ bản	
3	VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP VĂN HÓA - THÔNG TIN			5					

TT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng						Chức vụ	
		Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng cần tuyển	Trình độ chuyên môn (tối thiểu)	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ Ngoại ngữ (tối thiểu)		Trình độ Tin học (tối thiểu)
	(1)	(3)	(2)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
		Nghệ vụ văn hoá, văn nghệ	V.10.07.24	1	Trung cấp trở lên	Quản lý văn hoá	Bậc 1	Cơ bản	
		Nhân viên kế toán kiểm toán viên của Trung tâm	06.031	1	Đại học	Kế toán	Bậc 2	Cơ bản	
1.	Trung tâm Văn hoá - Thông tin - Thể thao	Nghệ vụ thể dục, thể thao	V.10.01.03	1	Đại học	Sư phạm Thể dục thể thao	Bậc 2	Cơ bản	
		Biên đạo, dàn dựng chương trình biểu diễn	V.10.03.10	1	Đại học	Riêng kịch sân khấu hoặc Đạo diễn sân khấu hoặc Biên đạo múa	Bậc 2	Cơ bản	
		Phòng viên	V.11.02.06	1	Đại học	Chuyên ngành Báo chí trở lên. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học khác chuyên ngành báo chí thì phải qua lớp bồi dưỡng và nghiệp vụ báo chí từ 08 tuần trở lên	Bậc 2	Cơ bản	
C. VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP KHÁC									
1	Ban Quản lý Rừng phòng hộ	Quản lý, bảo vệ rừng	V.03.01.02	1	Đại học	Quản lý tài nguyên rừng	Bậc 2	Cơ bản	
2	Đội Quản lý trật tự đô thị thuộc Phòng Quản lý đô thị	Quản lý trật tự đô thị	V.05.02.07	1	Đại học	Công nghệ kỹ thuật xây dựng	Bậc 2	Cơ bản	
3	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng UBND và UBND huyện	Tiếp nhận và trả kết quả	01.003	3	Đại học	Quản lý đô thị hoặc Kỹ thuật công trình xây dựng hoặc Quản trị kinh doanh	Bậc 2	Cơ bản	

TT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng				Chuyên ngành đào tạo	Trình độ Ngoại ngữ (tối thiểu)	Trình độ Tin học (tối thiểu)	Ghi chú
		Vị trí tuyển dụng	Mã số chức danh nghề nghiệp	Số lượng cần tuyển	Trình độ chuyên môn (tối thiểu)				
	(1)	(3)	(2)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
4	Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện	Nhân viên kế toán	06.031	1	Đại học	Kế toán - Kiểm toán	Bậc 2	Cơ bản	

Hồi Nhơn, ngày 18 tháng 7 năm 2019

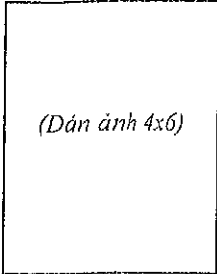
CHỦ TỊCH



Cao Thanh Phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2019



(Dán ảnh 4x6)

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Vị trí dự tuyển⁽¹⁾:
Mã số ngạch/hạng⁽²⁾:
Đơn vị dự tuyển⁽³⁾:
.....

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:..... Ngày, tháng, năm sinh:..... Nam Nữ
Dân tộc:..... Tôn giáo:.....
Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân:..... Ngày cấp: Nơi cấp:.....
Số điện thoại di động để báo tin:..... Email:.....
Quê quán:.....
Hộ khẩu thường trú:.....
Chỗ ở hiện nay (để báo tin):.....
Tình trạng sức khỏe:....., Chiều cao:....., Cân nặng:..... kg
Thành phần bản thân hiện nay⁽⁴⁾:.....
Trình độ văn hóa:.....
Trình độ chuyên môn⁽⁵⁾: Loại hình đào tạo:.....

II. THÔNG TIN ĐÀO TẠO

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

III. MIỄN THI NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

(Thí sinh thuộc diện miễn thi ngoại ngữ, tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi ngoại ngữ do:
Miễn thi tin học do:

IV. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ

(Thí sinh lựa chọn và ghi rõ đăng ký thi một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển. Thí sinh được miễn thi môn ngoại ngữ không phải điền thông tin ở mục này).

Đăng ký dự thi ngoại ngữ:

V. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....
.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Thí sinh ký, ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn ghi phiếu:

- (1) Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển (Ví dụ: Giáo viên tiếng Anh);
- (2) Ghi đúng mã ngạch/hạng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển (Ví dụ: V.07.04.12)
- (3) Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng (Trường Tiểu học A);
- (4) Ghi rõ: công nhân, nông dân, công chức, viên chức, nhân viên, thợ thủ công, bộ đội, nhà văn, nhà báo, chủ doanh nghiệp, chưa có việc làm.
- (5) Ghi đúng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (Ví dụ: Cao đẳng sư phạm Sư)
- (6) Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ở Nam, Nữ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2019

ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN DỤNG ĐẶC CÁCH

Họ và tên:..... Ngày, tháng, năm sinh:.....

Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân:..... Ngày cấp:

Nơi cấp:.....

Sau khi nghiên cứu điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển dụng đặc cách theo thông báo tuyển dụng viên chức năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Hoài Nhơn, tôi thấy có đủ điều kiện để tham dự xét tuyển đặc cách

.....(1) ở vị trí việc làm đã đăng ký theo Phiếu đăng ký dự tuyển của tôi. Vì vậy, tôi làm đơn này đăng ký dự tuyển dụng đặc cách viên chức theo thông báo của quý cơ quan, đơn vị.

Tôi cam đoan đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn tham dự xét tuyển đặc cách (1) Nếu sai sự thật, kết quả tuyển dụng của tôi hủy bỏ và tôi chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

NGƯỜI VIẾT ĐƠN

(Thí sinh ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Ghi rõ phương thức đăng ký tuyển dụng đặc cách: theo Điều 14 Nghị định số 29/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 2 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ hoặc theo Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ